

NGHIÊN CỨU VÀ HỌC TẬP

"CÔNG VIỆC ĐỐI VỚI CON NGƯỜI" TRONG *DI CHÚC* CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

TRẦN THỊ HUYỀN (*)

Củ tịch Hồ Chí Minh - Lãnh tụ vĩ đại và kính yêu của Đảng và dân tộc Việt Nam, người chiến sĩ đấu tranh không mệt mỏi, nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hoá lớn của nhân loại. Trước khi đi xa, Người đã để lại cho dân tộc ta, đất nước ta một di sản vô cùng quý giá - *Di chúc* của Người. *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành một văn kiện lịch sử vô giá, kết tinh cả tinh hoa đạo đức và tâm hồn cao đẹp của Người, cả những nội dung cơ bản và quan điểm cốt yếu trong tư tưởng Hồ Chí Minh; vạch ra phương hướng phát triển cho cách mạng Việt Nam không chỉ 40 năm đã qua, mà cả hôm nay và mai sau.

Trong một bài viết đăng trên Vietnamnet - "Chân lý từ những điều giản dị", Giáo sư Tương Lai đã khẳng định *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh là "một sự dồn nén, chưng cất của ý tưởng, tình cảm đạt tới độ minh triết trên một tầm vóc tư duy không bị ràng buộc và câu nệ bởi bất cứ cái gì: thời gian thúc bách hay không gian hạn hẹp cho những *"điều mong muốn cuối cùng"*. Vì thế, chúng ta có quyền tin chắc vào độ "chín", đạt đến sự tường minh của tư tưởng trình bày trong *"Di chúc"* (1).

Thật vậy, đọc lại *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chúng ta thấy, một trong những tư tưởng nổi bật, thể hiện triết lý nhân văn sâu sắc của Người đã được thể

hiện đậm nét trong tác phẩm chứa đầy tâm huyết này của Người là *tư tưởng về con người* - "*công việc đối với con người*".

Xét theo nghĩa rộng, tư tưởng về con người của Hồ Chí Minh nằm trong tư tưởng về văn hóa, vì giá trị cao nhất trong các giá trị văn hóa chính là nhân tính. Xét theo nghĩa hẹp, tư tưởng của Hồ Chí Minh về con người nằm trong tư tưởng về đạo đức, là trung tâm của chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh. Con người được bàn đến trong quan niệm của Hồ Chí Minh là những con người hiện thực, không phải những hình mẫu lý tưởng, như Thượng đế trong quan niệm của Thiên Chúa giáo, người Quân tử trong quan niệm của Nho gia, v.v.. Vì lẽ đó mà những con người được bàn tới trong tư tưởng của Người là những con người rất đời thân quen, gần gũi với cuộc sống. Trong những con người ấy tồn tại cả cái xấu lẫn cái tốt, cái thiện lẫn cái ác, cái cao cả lẫn cái tầm thường... Nhưng, với Hồ Chí Minh, điều quan trọng không phải để chỉ ra những mặt tốt hay xấu, cao cả hay thấp hèn ấy, mà quan trọng hơn là cần có biện pháp và cách thức giáo dục để con người hướng thiện, hướng tới lối sống cao đẹp. Người tin rằng, trong bản thân mỗi người chúng ta, dù tốt hay

(*) Thạc sĩ, Viện Triết học, Viện Khoa học xã hội Việt Nam.

(1) <http://vietnamnet.vn/nhandinh/2006/05/571743/>.

xấu, dù lương thiện hay dã man, dù cao cả hay tầm thường thì sâu xa nhất trong tâm hồn mỗi người đều có một hằng số, một giá trị cốt lõi - đó là *nhân tính*. Chính niềm tin vào tính người, vào phần rất đối người trong mỗi người như vậy mà Hồ Chí Minh cũng tin vào khả năng khơi dậy nhân tính trong họ thông qua giáo dục và cảm hóa. Và, niềm tin vào những giá trị cao đẹp ấy trong con người là biểu hiện đậm nét nhất cho tinh thần nhân văn Hồ Chí Minh.

Cùng với đó, vấn đề con người trong tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh được thể hiện trong *Di chúc* còn được biểu hiện thông qua *tình yêu thương* đối với tất cả mọi tầng lớp người trong xã hội. Lòng thương yêu con người của Chủ tịch Hồ Chí Minh bắt nguồn từ triết lý sống và thể hiện nhất quán trong cả cuộc đời vì nước, vì dân của Người. Người đã từng khái quát: Nghĩ cho cùng, mọi vấn đề... là vấn đề ở đời và làm người. Ở đời và làm người là phải thương nước, thương dân, thương nhân loại đau khổ và bị áp bức(2). Người đã thể hiện sự cảm thông và quan tâm sâu sắc đối với đối tượng, mọi tầng lớp nhân dân, từ đồng bào, chiến sĩ tới thanh niên xung phong, từ đoàn viên thanh niên đến nông dân, từ các cụ phụ lão cho đến phụ nữ và các cháu nhi đồng,... Với từng đối tượng, Người đều chỉ ra những công việc cụ thể cần phải làm để đáp ứng những nguyện vọng, nhu cầu thiết thân của họ.

Lòng thương yêu con người của Chủ tịch Hồ Chí Minh không phải là sự thương hại, "ban phát" từ bên trên, mà là sự *cảm thông sâu sắc, sự biết ơn, trân trọng con người và niềm tin mãnh liệt vào sức mạnh của con người*. Trong *Di chúc*, Người đã khẳng định: "Nhân dân ta rất anh hùng, dũng cảm, hăng hái, cần cù. Từ ngày có Đảng, nhân dân ta luôn luôn

đi theo Đảng, rất trung thành với Đảng"; lực lượng vũ trang nhân dân và thanh niên xung phong được rèn luyện trong chiến đấu, luôn "dũng cảm hy sinh một phần xương máu của mình"; "*đoàn viên và thanh niên* ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ"; "phụ nữ đảm đang ta đã góp phần xứng đáng trong chiến đấu và trong sản xuất"(3),... Với khẳng định này, với sự tin tưởng sắt đá vào sức mạnh của đồng bào, chiến sĩ cả nước, trong *Di chúc*, Người quả quyết: "Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn. Đó là một điều chắc chắn"(4).

Lòng thương yêu con người của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là sự quan tâm, chăm sóc, mà còn là sự nhắc nhở *chăm lo cải tạo và xây dựng con người, giải phóng con người*, bởi Người luôn đặt niềm tin mãnh liệt vào sự hướng thiện của con người, sự vươn lên của họ thông qua giáo dục và tự giáo dục để hướng tới những giá trị cao đẹp. Người cho rằng, người ta ai cũng có tính tốt và tính xấu, có thiện và ác trong lòng, điều này phần lớn do giáo dục mà ra và do vậy, thái độ của người cách mạng là phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người "nảy nở như hoa mùa xuân" và phần xấu bị mất dần đi. Trong *Di chúc*, Người viết: "Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư"; Đảng cần phải quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cho

(2) Xem: Võ Nguyên Giáp. *Một số nội dung tư tưởng nhân văn, đạo đức, văn hoá Hồ Chí Minh*. Tạp chí Cộng sản, số 9, 1973, tr.3.

(3) Xem: Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.12. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.498, 503, 504.

(4) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.12, tr.506.

những chiến sĩ trẻ và thanh niên xung phong thành “những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc”; phải chăm lo giáo dục cho đoàn viên và thanh niên thành “những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng”, vừa “chuyên”; “phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ” phụ nữ để “ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo” và “bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên”, thực hiện “quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ”; phải “vừa giáo dục, vừa dùng pháp luật” để cải tạo, giúp những nạn nhân của chế độ xã hội cũ “trở nên những người lao động lương thiện”,(5)... Người không chỉ quan tâm đến đời sống nhân dân, mà trên hết là chăm lo giáo dục, đào tạo họ, làm cho họ trở thành lực lượng nòng cốt xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Lòng thương yêu con người của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là sự quan tâm, tin tưởng, giáo dục, động viên, mà còn *phải hành động, làm những việc thiết thực, đáp ứng nguyện vọng, nhu cầu của con người*. Theo Người, đất nước độc lập mà nhân dân không được ấm no, hạnh phúc thì độc lập, tự do cũng không có ích gì. Nước ta còn nghèo và lạc hậu, lại phải trải qua nhiều năm chiến tranh khốc liệt, sự hy sinh và cống hiến của nhân dân là vô cùng to lớn. Do vậy, thương yêu con người không phải chỉ bằng lời nói, mà phải bằng những hành động và việc làm cụ thể vì con người. Người chỉ rõ: Sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta, sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước ta đều nhằm mục tiêu phục vụ con người. Trong *Di chúc*, Người viết: “Đảng cần phải có *kế hoạch* thật tốt để phát triển kinh tế và văn hoá, nhằm không ngừng

nâng cao đời sống của nhân dân”(6). Với nhiệm vụ hàn gắn vết thương chiến tranh, khi nói về những “công việc đối với con người”, Người yêu cầu “phải có kế hoạch sẵn sàng, rõ ràng, chu đáo, để tránh khỏi bị động, thiếu sót và sai lầm”(7). Người căn dặn, ngay sau chiến thắng để quốc Mỹ xâm lược, phải quan tâm giải quyết đời sống cho các tầng lớp nhân dân, phù hợp với từng đối tượng cụ thể. Đối với thương binh “phải tìm mọi cách làm cho họ có nơi ăn chốn ở yên ổn, tạo điều kiện để họ dần dần có thể “tự lực cánh sinh””. Đối với gia đình thương binh, liệt sĩ “phải giúp đỡ họ có công ăn việc làm thích hợp, quyết không để họ bị đói rét”. Đối với những người trẻ tuổi đã trải qua rèn luyện trong chiến đấu thì phải đào tạo, bồi dưỡng để họ xứng đáng là “đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở nước ta”. Đối với nông dân, Người đề nghị “miễn thuế nông nghiệp 1 năm... để cho đồng bào hỉ hỷ, mát dạ, mát lòng, thêm niềm phấn khởi, đẩy mạnh sản xuất,...”(8).

Không chỉ thế, khi khẳng định Chính phủ của ta là công bộc của dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chỉ rõ, Chính phủ nhân dân bao giờ cũng phải đặt quyền lợi của dân lên trên hết thấy, việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh, phải chú ý giải quyết mọi vấn đề, dầu khó khăn đến đâu cũng phải cố gắng giải quyết(9). Để hoàn thành thắng lợi công việc hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng đất nước, theo Người, phải làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm

(5) Xem: Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.12, tr.498, 504.

(6) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.12, tr.498.

(7) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.12, tr.503.

(8) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.12, tr.503, 504.

(9) Xem: Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.4, tr.47.

tròn nhiệm vụ Đảng giao phó, "toàn tâm, toàn ý phục vụ nhân dân".

Với Hồ Chí Minh, thương yêu con người thì phải biết trân trọng, bảo vệ những thành quả lao động của con người, phải tiết kiệm sức người, sức của, tiết kiệm thời gian của nhân dân. Trong *Di chúc*, Người nhắc nhở không được "lãng phí ngày giờ và tiền bạc của nhân dân"(10).

Lòng thương yêu con người của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện trong *Di chúc* rộng lớn, sâu sắc, nhưng cũng rất thiết thực, cụ thể và giản dị. Theo *Di chúc* của Người, mỗi cán bộ, đảng viên trước hết cần phải có cái tâm, phải thương yêu con người, thật sự quan tâm đến con người, đến mọi người và mỗi người; phải kính trọng dân, giúp đỡ dân, trân trọng, tin tưởng vào sức mạnh của nhân dân; phải bằng những hành động thiết thực, cụ thể để giải quyết thấu đáo nguyện vọng của nhân dân; không thờ ơ, lãnh đạm với những tâm tư, nguyện vọng của con người, của mỗi người; không gây phiền hà, sách nhiễu, hách dịch với dân, không lãng phí thì giờ, tiền bạc của dân; không vô cảm trước khó khăn, hoạn nạn, đau khổ của nhân dân; phải gắng sức phấn đấu để thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Kết luận của Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chiến lược cán bộ từ nay đến năm 2020 đã nhấn mạnh: Cán bộ phải gắn bó mật thiết với nhân dân, phải dựa vào nhân dân để phát hiện, kiểm tra và giám sát cán bộ. Đó là thiết thực học tập và làm theo tấm gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh và cũng là mong muốn của Người đối với Đảng và đối với mỗi cán bộ, đảng viên.

Qua sự phân tích trên có thể thấy, tư tưởng vì con người được thể hiện đậm nét trong *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh

là sự biểu hiện tập trung nhất triết lý nhân sinh của Người. Triết lý ấy là sự gắn kết giữa chủ nghĩa nhân đạo cao cả với tư tưởng nhân văn sâu sắc. Cội nguồn của chủ nghĩa nhân đạo và tư tưởng nhân văn ấy là truyền thống nhân ái của dân tộc Việt Nam kết hợp với truyền thống nhân ái của nhân loại. Mục tiêu cao cả của chủ nghĩa nhân đạo và tư tưởng nhân văn ấy là giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người. Chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh thể hiện trong *Di chúc* là chủ nghĩa nhân văn cách mạng, sáng ngời lý tưởng cộng sản. Chính vì lẽ đó mà trong điều mong muốn cuối cùng, Người đã viết: "Toàn Đảng toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới"(11). Chỉ một điều mong muốn giản dị ấy, song trong đó đã chứa đựng cả một lý tưởng, một khát khao cháy bỏng về một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập và quan trọng hơn là thực hiện được mục tiêu cao cả nhất, mục tiêu của chủ nghĩa xã hội - dân giàu và nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Mục tiêu đó, suy đến cùng, vẫn chỉ là vì con người và hướng tới một xã hội tốt đẹp mà ở đó, mỗi cá nhân đều có thể phát triển một cách toàn diện.

40 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta, nhân dân ta đã giành được những thắng lợi hết sức to lớn trong công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Giờ đây, ánh sáng của các tư tưởng nhân văn cao cả trong *Di chúc* của Người vẫn đang tiếp tục soi sáng các mục tiêu, những bước đi trên con đường đổi mới của nhân dân ta đến dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. □

(10) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.12, tr.499.

(11) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.12, tr.500.